

## CHỈ THỊ

### Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách tỉnh Đăk Nông năm 2018

Năm 2018 là năm giữa nhiệm kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Năm 2018, bên cạnh những điều kiện thuận lợi, nền kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, để nắm bắt cơ hội cho nền kinh tế nội tỉnh tăng trưởng, cần sự nỗ lực, quyết tâm của tất cả các cấp, các ngành, doanh nghiệp và nhân dân toàn tỉnh.

Để triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 29/CT-TTg, ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tập trung triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 với các nội dung và yêu cầu cụ thể sau đây:

#### A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2018

1. Đánh giá sát, đúng thực chất tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, bao gồm: Các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2017, trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các Nghị quyết và Kết luận của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, trong đó đặc biệt chú ý đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/12/2016 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh và Kế hoạch số 26a/KH-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh về triển khai những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2017. Phân tích, đánh giá rõ những kết quả đạt được, việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; các lĩnh vực khoa học, giáo dục, đào tạo, an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, tài nguyên và môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, cải cách hành chính, quốc phòng, an ninh, ... và có những giải pháp phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng, ổn định đời sống nhân dân.

2. Dự báo kịp thời, sát tình hình kinh tế vĩ mô, cơ hội và thách thức đối với phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương để có giải pháp ứng phó phù hợp, hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực có thể xảy ra.

**3.** Trên cơ sở kết quả đạt được và dự báo tình hình kinh tế vĩ mô, căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, các ngành và địa phương xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

**4.** Việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn 5 năm 2016-2020 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2018-2020.

**5.** Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 phải được triển khai đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và các cơ quan, đơn vị. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả và tăng cường trách nhiệm giải trình trong xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực.

## **B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:**

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với chú trọng cải thiện nền tảng cho tăng trưởng chất lượng, hiệu quả và sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế. Triển khai mạnh mẽ các chính sách của Trung ương trên địa bàn tỉnh, góp phần cùng cả nước giữ vững ổn định và phát triển kinh tế vĩ mô. Bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Phát triển giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục phát triển và mở rộng các mối quan hệ đối ngoại và đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

### **II. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018**

#### **1. Về phát triển kinh tế:**

- Triển khai các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Trung ương, tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/01/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng

trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2018 **đạt trên 11,86%** (theo Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020).

- Về phát triển công nghiệp: Tiếp tục phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và ưu tiên các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh của tỉnh như: Phát triển khai thác và chế biến khoáng sản; công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến nông, lâm sản, vật liệu xây dựng. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến sâu khoáng sản, nhất là công nghiệp luyện nhôm, hạn chế và tiến tới không xuất khẩu khoáng sản thô theo định hướng của Chính phủ. Phát triển mạnh các vùng sản xuất để chủ động cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, tiếp tục thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế tạo sản phẩm từ nguyên liệu nhôm và các ngành công nghiệp phụ trợ khác theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tăng cường thu hút đầu tư vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, có chính sách thu hút hiệu quả, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất. Tăng cường giám sát đầu tư chuyên ngành, phấn đấu hoàn thành đưa vào sản xuất đúng tiến độ góp phần tăng trưởng chung của ngành trong năm 2018.

- Về phát triển nông nghiệp: Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa hộ dân và doanh nghiệp. Triển khai các giải pháp phát triển thị trường, tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho tiêu thụ nông sản; định hướng phát triển nền nông nghiệp sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm hữu cơ, chất lượng và có giá trị kinh tế cao. Chấn chỉnh công tác cấp phép, cấp chứng nhận bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng, chế biến thủy sản. Đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ rừng. Kiểm soát và ngăn chặn lây lan dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Thu hút, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông thôn, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Về phát triển dịch vụ: Đẩy mạnh phát triển thị trường trên địa bàn tỉnh, nhất là hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm các thị trường bền vững, không để phụ thuộc một thị trường xuất khẩu. Đổi mới cách thức xúc tiến thương mại theo hướng chú trọng vào khâu tổ chức và cung cấp thông tin thị trường. Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, tăng tỷ trọng hàng hóa xuất khẩu có giá trị gia tăng cao sản xuất tại địa phương. Tiếp tục mời gọi, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng các trung tâm thương mại, các siêu thị và mở các tổng đại lý phân phối hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe nhân dân; thắt chặt công tác quản lý thị trường, xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thương mại, buôn lậu,

hàng giả, hàng nhái, kém chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhà sản xuất và người tiêu dùng. Tập trung hỗ trợ, quảng bá các dự án khu du lịch nhằm khai thác có hiệu quả, bền vững các tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh. Khuyến khích đầu tư, phát triển mạnh các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao,...; nhất là dịch vụ chất lượng cao về đào tạo nguồn nhân lực và y tế, chăm sóc sức khỏe.

- Về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và kinh doanh: Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh, giảm tối đa chi phí khởi nghiệp, giảm chi phí đầu vào, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, Nghị quyết số 12-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; thực hiện chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần đối với các đơn vị đáp ứng được tiêu chí theo quy định của Trung ương. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính đặc biệt trong lĩnh vực thuế, đất đai, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội.

- Về huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển: Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động tài trợ và thúc đẩy giải ngân vốn ODA, NGO. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư FDI. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển thông qua việc áp dụng đa dạng các hình thức đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế ở tất cả các ngành, lĩnh vực, ở tất cả các khâu trong quá trình đầu tư. Tuân thủ nghiêm và triển khai có hiệu quả Luật Đầu tư công và Luật Đầu tư. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư.

## 2. Về phát triển xã hội:

- Về an sinh xã hội:

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, nắm bắt và giải quyết kịp thời các tranh chấp

lao động. Cung cấp lao động có tay nghề, đáp ứng nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp trong tỉnh. Đồng thời, công tác đào tạo nghề phải gắn kết với các kế hoạch của Tỉnh ủy về nông nghiệp công nghệ cao, khuyến nông viên cơ sở, các vùng sản xuất chuyên canh. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động và bảo hiểm. Thực hiện các chính sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, ổn định và phát triển thị trường xuất khẩu lao động, tăng cường công tác quản lý xuất khẩu lao động.

Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững; ưu tiên nguồn lực phát triển vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi đối với người có công với cách mạng, các đối tượng yếu thế trong xã hội. Đẩy mạnh việc phát triển nhà ở xã hội, nhà ở giá thấp; tập trung nguồn lực để tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển nhà ở quốc gia, nhất là các chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát tổng thể các chính sách, đề xuất phương thức hỗ trợ theo hướng bảo đảm người dân tiếp cận được dịch vụ xã hội cơ bản bị thiếu hụt, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước.

- Về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân: Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tập trung phát triển và hoàn thiện mạng lưới y tế, nhất là y tế tuyến cơ sở, đẩy mạnh xã hội hóa về y tế. Phát triển về số lượng cùng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế nhằm chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân. Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng để chủ động phòng, chống các dịch bệnh, không để dịch xảy ra. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Phát triển y tế ngoài công lập, hình thành các cơ sở khám, chữa bệnh theo hình thức hợp tác công tư và mô hình quản lý bệnh viện như doanh nghiệp công ích. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế.

- Về phát triển giáo dục đào tạo: Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo cho các cơ sở đào tạo, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học, phổ thông cơ sở; đảm bảo không còn sự khác biệt về giới trong tiếp cận giáo dục ở các cấp học.

- Về phát triển khoa học công nghệ: Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ tiên tiến, trong đó chú trọng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, đặc biệt là nghiên cứu các mô hình nông nghiệp chất lượng cao. Thực hiện công khai, nhân rộng các đề tài nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao đã thực hiện có hiệu quả trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công

nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ, ưu tiên ứng dụng công nghệ nguồn, công nghệ cao, công nghệ tiên tiến.

- Tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, đồng thời khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật. Tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Quan tâm chỉ đạo thường xuyên, tăng cường công tác tuyên truyền về phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Chủ trọng công tác người cao tuổi, người khuyết tật. Hoàn thiện các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, bảo đảm thực hiện các quyền của trẻ em. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội đến mọi tầng lớp nhân dân. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng thời lượng phát sóng tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa thuộc địa bàn tỉnh.

### **3. Về tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững:**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường công tác quản lý tài nguyên, tập trung bảo vệ môi trường và giảm thiểu phát thải đối với các doanh nghiệp công nghiệp, đặc biệt là các ngành có nguy cơ ô nhiễm môi trường. Thúc đẩy huy động nguồn lực tư nhân trong triển khai các hoạt động thực hiện xanh hóa nền kinh tế hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững theo Chương trình nghị sự 2030.

Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; ngăn chặn việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, tăng cường khả năng tích nước cho mùa khô, thực hiện tốt công tác trồng rừng thay thế, đặc biệt là các dự án thủy điện; rà soát các dự án thủy lợi để đảm bảo an toàn trong mùa mưa, đồng thời đảm bảo nước tưới vào mùa khô. Ngăn chặn quyết liệt, hiệu quả tình trạng chặt phá rừng. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về gìn giữ và bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

### **4. Về cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí:**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, cụ thể hóa các giải pháp thực hiện phù hợp với thực tiễn của địa phương, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Tăng cường nhận thức coi cải cách

hành chính là nhiệm vụ quan trọng tạo động lực cho kinh tế xã hội phát triển. Xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Nâng cao chất lượng, khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản, văn bản không phù hợp, không khả thi, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, đẩy mạnh hoàn thiện mô hình một cửa trong việc tiếp và xử lý công vụ cho nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển của tỉnh.

Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm ổn định chính trị, xã hội. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực tổ chức bộ máy, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của nhà nước.

### **5. Về công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh:**

Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh cả về tiềm lực và thế trận, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Phân đấu hoàn thành kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ; hoàn thành các chỉ tiêu về động viên, xây dựng lực lượng, tuyển quân do Trung ương giao.

Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế. Đẩy mạnh hợp tác kinh tế với thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh khác và các tổng công ty lớn của Trung ương. Đẩy mạnh mở rộng quan hệ kinh tế với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia.

### **6. Áp dụng lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã theo định hướng thị trường có sự tham gia:**

Căn cứ Quyết định số 14/2017/UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, UBND các huyện, thị xã thực hiện xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 từ kế hoạch của các xã để xây dựng kế hoạch của huyện đảm bảo nội dung, chất lượng, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả.

## **III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2017**

Dự toán ngân sách địa phương năm 2018 được xây dựng bảo đảm cân đối đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban

hành, dự toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2018 phải đảm bảo các yêu cầu sau:

### **1. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018:**

- Dự toán thu được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ thu NSNN hiện hành; trên cơ sở dữ liệu thông tin quản lý về thuế; đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2017, dự báo các yếu tố thay đổi về năng lực đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2018 có tính đến các yếu tố tăng thu từ tăng cường kiểm tra, thanh tra việc kê khai, nộp thuế của các tổ chức, cá nhân, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và tăng thu từ chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi.

- Loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách, dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất, thu cổ tức và lợi nhuận còn lại, thu xô số kiến thiết) tăng bình quân trên 12% so với đánh giá ước thực hiện năm 2017.

### **2. Đối với dự toán chi NSNN năm 2018:**

Thực hiện lập dự toán theo quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý nợ công, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2018.

Căn cứ vào nguồn thu NSDP được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp, số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên năm 2017; trên cơ sở mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của địa phương; thực tế thực hiện các nhiệm vụ thu - chi ngân sách của địa phương năm 2016, ước thực hiện năm 2017, xây dựng dự toán chi NSDP chi tiết từng lĩnh vực chi theo quy định của Luật NSNN năm 2015, bảo đảm ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành; xác định dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên để thực hiện các chính sách, chế độ sau khi đã chủ động sử dụng các nguồn của địa phương (kể cả nguồn cải cách tiền lương).

Bên cạnh đó, khi xây dựng dự toán chi NSNN năm 2018, cơ quan, tổ chức, đơn vị và các huyện, thị xã cần lưu ý các nội dung sau:

#### a) Về chi đầu tư phát triển:

- Chi đầu tư phát triển nguồn NSNN (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ, vốn xô số kiến thiết, nguồn bán bớt phần vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp) phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Việc bố trí vốn kế hoạch chi đầu tư phát triển nguồn NSNN phải thực hiện đúng quy định hiện hành trước khi xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2018; ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho 02 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm liên ngành, liên lĩnh vực để thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng trưởng GDP. Chương trình, dự án bố trí kế hoạch vốn NSNN năm 2018 phải có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn, trừ dự án khẩn cấp theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Đối với nguồn vốn đầu tư từ thu sáp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước: Từ ngày 01/01/2017, toàn bộ số thu sáp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (sau khi trừ chi phí) phát sinh đều phải được nộp vào NSNN theo quy định. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và các huyện, thị xã lập dự toán thu, chi NSNN năm 2018 từ nguồn thu này gửi cơ quan kế hoạch và đầu tư, cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp dự toán NSNN trình cấp có thẩm quyền quyết định.

#### b) Về chi thường xuyên

Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, bảo đảm đủ nhiệm vụ, đúng chính sách, chế độ, theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được quy định; rà soát cắt giảm những khoản chi không thực sự cần thiết; triệt để tiết kiệm, gắn với việc tinh giản biên chế, sáp xếp lại bộ máy hành chính, giảm tần suất và thắt chặt các khoản chi lễ hội, khánh tiết,... theo hướng tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền; mở rộng thực hiện khoán xe ô tô công.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế giá thị trường có sự điều tiết của nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí, tránh tác động mạnh đến mặt bằng giá cả và lạm phát. NSNN giảm cấp chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ, dành nguồn hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách, thực hiện các chương trình, đề án và mục tiêu phát triển ngành, lĩnh vực, thực hiện cải cách tiền lương, tăng chi đầu tư phát triển, trên cơ sở đó cơ cấu lại trong từng lĩnh vực chi thường xuyên, từng bước cơ cấu lại chi NSNN.

c) Phần đầu bảo đảm 20% tổng chi NSNN cho giáo dục, đào tạo; 2% tổng chi NSNN năm 2018 cho khoa học và công nghệ.

d) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại quyết định phê duyệt từng chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, hướng dẫn bổ sung cơ quan quản lý chương trình, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các huyện, thị xã thực hiện lập dự toán chi thực hiện các chương trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và cơ quan chủ chương trình theo quy định.

e) Việc lập dự toán kế hoạch đầu tư công vốn ODA và vốn vay ưu đãi cấp phát từ ngân sách Trung ương phải bảo đảm phù hợp với tiến độ cam kết theo Hiệp định đã ký với nhà tài trợ nước ngoài, khả năng thực hiện của dự án năm 2018 và trong phạm vi hạn mức quy định tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Ưu tiên bố trí đủ kế hoạch vốn cho các dự án kết thúc Hiệp định trong năm kế hoạch. Đối với mỗi chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi, khi lập dự toán cần phân định rõ loại tài trợ (vốn vay, vốn viện trợ), cơ chế tài chính (cấp phát, cho vay lại), tính chất đầu tư (xây dựng cơ bản, hành chính sự nghiệp) và thẩm quyền lập và giao kế hoạch (đối với các dự án ô).

g) Tiếp tục lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương bao gồm: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% nguồn tăng thu NSDP (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết); nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư ...; đồng thời, yêu cầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có nguồn thu được giao tự chủ phần đầu tăng thu cùng với lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ và sử dụng nguồn thu này ưu tiên để thực hiện cải cách tiền lương.

h) Ngân sách các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật NSNN năm 2015 để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

i) Các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2017 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2018 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

k) Dự toán nguồn thu tiền sử dụng đất được xây dựng trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất; đồng thời, lập phương án bố trí chi đầu tư phát triển từ khoản thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

l) Dự toán nguồn thu xổ số kiến thiết trong dự toán thu cân đối NSDP, sử dụng toàn bộ cho chi đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên bố trí đầu tư lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình phúc lợi xã hội khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

#### **IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018**

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2018 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, trong đó lưu ý:

1. Đối với kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 2, mục III nêu trên.

2. Đối với kế hoạch đầu tư nguồn thu đề lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước tính toán xác định đủ các khoản thu theo quy định của

Luật Đầu tư công, trong đó lưu ý việc sử dụng nguồn thu từ bán tài sản, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất để đầu tư, phải lập kế hoạch đầu tư từ nguồn thu này.

3. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin qua Hệ thống thông tin đầu tư công quốc gia. Các sở, ban, ngành và địa phương triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công 2018 thông qua hệ thống tài khoản được phân quyền trên địa chỉ <https://dautucong.mpi.gov.vn>.

## C. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức làm việc với các Bộ, ngành Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán chi đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2018.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ chi đầu tư phát triển các nguồn vốn ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành, các cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018.

### 2. Sở Tài chính:

Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức làm việc với các Bộ, ngành Trung ương về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Chủ trì dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh, dự kiến bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên năm 2017 từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã.

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2018 trình UBND tỉnh cho ý kiến để trình HĐND tỉnh quyết định. Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng được UBND tỉnh giao, khẩn trương hoàn chỉnh các thủ tục và thông báo dự toán ngân sách cho các ngành, các chủ đầu tư, UBND huyện, thị xã.

### 3. Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã:

Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách của đơn vị mình năm 2017. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước

năm 2018. Tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức đoàn thể, các cộng đồng dân cư về dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, nhằm tạo sự đồng thuận cao.

#### D. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính chủ trì xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 trong tháng 7/2017, gửi UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương theo quy định trước ngày 31/7/2017.

2. Trên cơ sở các Quyết định giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 của tỉnh; dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2018 trước ngày 25/11/2017 để UBND tỉnh cho ý kiến, hoàn chỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định.

3. Ngay sau kỳ họp của HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 cho các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị khác trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND tỉnh.

4. Ngay sau khi UBND tỉnh giao Kế hoạch và dự toán năm 2018, các Sở, Ban, ngành, địa phương quyết định phân bổ xong kế hoạch và dự toán ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước tổ chức thực hiện, đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định./ 

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Các thành viên UBND tỉnh (t/h);
- Các Sở, Ban, ngành (t/h);
- UBND các huyện, thị xã (t/h);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH(Vinh).

 M

#### CHỦ TỊCH

  
Nguyễn Bôn